

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Kế hoạch số 573/KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BKHCN ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức chi thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2024 – 2030;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 434/TTr-SKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc ban hành Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung của Kế hoạch số 573/KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Kế hoạch số 573/KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Mục I:

“1. Mục tiêu chung

Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý chất lượng, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, góp phần nâng tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh An Giang.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Mục II:

“4. Hỗ trợ doanh nghiệp

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh; tham gia các chương trình đào tạo của quốc tế:

- Áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng cơ bản, đẩy mạnh áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng đặc thù của ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về hệ thống quản lý mới được công bố;

- Áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh;

- Hỗ trợ ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp;

- Hỗ trợ chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

b) Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký sử dụng và quản lý mã số mã vạch.”

3. Sửa đổi, bổ sung mục III:

“III. ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ CỦA CHƯƠNG TRÌNH 1322

Đối tượng hỗ trợ của Chương trình 1322 là các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang, trong đó ưu tiên đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp, các doanh nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh các sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ chủ lực, các sản phẩm đạt chứng nhận OCOP tại các địa phương.”

4. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Mục V:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1:

“1. Tổng dự toán kinh phí thực hiện: 3.260.800.000 đồng (Ba tỷ, hai trăm, sáu mươi triệu, tám trăm nghìn đồng).”

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3:

“3. Định mức hỗ trợ:

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang quy định mức chi thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2024-2030.”

5. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Mục VI:

a) Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1:

“1. Sở Khoa học và Công nghệ

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề xuất và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thuộc Chương trình 1322 theo quy định hiện hành.”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 2:

“2. Sở Tài chính

a) Hằng năm căn cứ Kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, theo khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trên cơ sở lồng ghép với các nhiệm vụ thuộc nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định về phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đầu tư và phát triển cho các dự án phục vụ Kế hoạch theo chủ trương của cấp có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.”

c) Sửa đổi, bổ sung khoản 7:

“7. Các doanh nghiệp tham gia Chương trình 1322

Các doanh nghiệp khi tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình 1322 phải đảm bảo nguồn kinh phí đối ứng, để hoàn thành nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được phê duyệt.”.

6. Sửa đổi các cụm từ *“huyện, thị xã, thành phố”* tại điểm a khoản 2 Mục I; khoản 2, điểm a khoản 3 Mục II; khoản 5 mục VI thành cụm từ *“các địa phương”*.

Điều 2. Bãi bỏ và thay thế một số nội dung của Kế hoạch số 573/KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

1. Bỏ các cụm từ *“Liên minh Hợp tác xã”* tại khoản 2 Mục II, khoản 6 Mục VI.

2. Bãi bỏ điểm c khoản 5 Mục II, khoản 3 mục VI của Kế hoạch số 573/KH-UBND.

3. Bãi bỏ Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch số 573/KH-UBND và thay thế bằng Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- UBND tỉnh: CT và các PCT (để chỉ đạo);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, P.KTĐT;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 648/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

TT	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả dự kiến	Ghi chú
I	Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về năng suất chất lượng			
1	Tổ chức Hội nghị phổ biến Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.	2025	50 đại biểu tham dự.	
2	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các hệ thống quản lý tiên tiến, các công cụ nâng cao năng suất chất lượng, mã số mã vạch, hệ thống truy xuất nguồn gốc thông qua việc đăng tải tin tức trên các phương tiện thông tin như Báo An Giang, Đài Phát thanh-Truyền hình An Giang, website Sở Khoa học và Công nghệ, website TBT An Giang, ...; tổ chức các các lớp tuyên truyền, tập huấn, triển khai các văn bản pháp luật có liên quan.	2021-2025	Đăng tải ít nhất 50 tin tức/tháng về các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quốc tế, các hệ thống quản lý chất lượng, các công cụ nâng cao năng suất chất lượng và truy xuất nguồn gốc,...	
3	Tổ chức các các lớp tuyên truyền, phổ biến và cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, rào cản kỹ thuật trong thương mại cho các doanh nghiệp có liên quan.	2022-2025	Tổ chức 01 lớp/năm.	
4	Triển khai các hình thức thông tin truyền thông để phổ biến, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, các công cụ nâng cao năng suất chất lượng và hiệu quả thực tế tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.	2022-2025	Đăng tải 03 bài viết về kết quả và hiệu quả thực tế khi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và công cụ nâng cao năng suất chất lượng của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.	
II	Khảo sát thông tin doanh nghiệp về nhu cầu xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến, các công cụ nâng cao năng suất chất lượng, đăng ký sử dụng mã số mã vạch và áp dụng các giải pháp về hệ thống truy xuất nguồn gốc			

1	Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Ủy ban nhân dân các địa phương, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tiến hành khảo sát nhu cầu nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang định kỳ 02 năm/lần.	2023, 2025	Khảo sát 50 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.	
III	Đào tạo nguồn nhân lực cho hoạt động nâng cao năng suất chất lượng			
1	Tổ chức 02 hội thảo tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về năng suất chất lượng cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các địa phương và cán bộ quản lý tại doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.	2022-2025	Tổ chức 02 lớp tập huấn với 100 đại biểu tham dự.	
2	Cử công chức tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về năng suất chất lượng, đạt tiêu chuẩn chuyên gia năng suất theo tiêu chuẩn quy định.	2022-2025	Đào tạo 05 chuyên gia về năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn theo quy định.	
3	Tổ chức hoạt động học tập, trao đổi kinh nghiệm với các địa phương trong phạm vi toàn quốc.	2025	Tổ chức 01 buổi học tập, trao đổi kinh nghiệm.	
IV	Hỗ trợ doanh nghiệp			
1	Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh; tham gia các chương trình đào tạo của quốc tế.	2025	- Hỗ trợ xây dựng và áp dụng tối thiểu 12 hệ thống quản lý tiên tiến - Hỗ trợ áp dụng tối thiểu 15 công cụ nâng cao năng suất chất lượng - Hỗ trợ tối thiểu 08 doanh nghiệp áp dụng các giải pháp về hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá.	
2	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đăng ký sử dụng và quản lý mã số mã vạch.	2021-2025	- Hỗ trợ tối thiểu 25 doanh nghiệp đăng ký sử dụng mã số mã vạch.	
V	Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động của Giải thưởng Chất lượng Quốc gia			
1	Thông tin, vận động các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang đăng ký tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.	2021-2025	Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ 05 doanh nghiệp đăng ký tham dự.	
2	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp viết báo cáo tham dự Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.			

VI	Các nội dung khác			
1	Khảo sát kết quả áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ nâng cao năng suất chất lượng, hệ thống truy xuất nguồn gốc của các doanh nghiệp đã được hỗ trợ.	2023-2025	Bảng số liệu tổng hợp về kết quả áp dụng hệ thống quản lý tiên tiến, công cụ nâng cao năng suất chất lượng, hệ thống truy xuất nguồn gốc của các doanh nghiệp đã được hỗ trợ.	
2	Định kỳ hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo kết quả triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025.	2021-2025	Ít nhất 01 báo cáo/năm, gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh.	
3	Báo cáo tổng kết giai đoạn 2021-2025 kết quả triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.	Quý IV/2025	Báo cáo tổng kết giai đoạn 2021-2025 gửi Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh.	
4	Tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.	2025	Dự thảo Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2026-2030.	